TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ C** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2020/DS-ST
Ngày: 01 – 6 – 2020
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thanh Liêm

2. Ông Huỳnh Hoàng Khởi

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Trương Thanh Quốc, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Ngày 01 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 519/2019/TLST-DS ngày 12 tháng 12 năm 2019 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 164/2020/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 3 năm 2020 giữa các đương sự.

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP Y**

Địa chỉ trụ sở: Đường PĐL, quận PN, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Võ Minh T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn (theo văn bản uỷ quyền ngày 09/9/2019): Chị Huỳnh Thuý D, sinh năm: 1987, chức danh: Nhân viên Phát triển kinh doanh Ngân hàng TMCP Y chi nhánh Cà Mau. (có mặt)

Địa chỉ: Đường ADV, phường G, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Thanh H**, sinh năm: 1978. (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Đường ĐHN khóm B, phường A, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của nguyên đơn – chị Huỳnh Thuý D trình bày và yêu cầu như sau:

Ngày 20/5/2015 anh Nguyễn Thanh H đã ký Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ, đề nghị Ngân hàng TMCP Y (sau đây gọi tắt là Ngân hàng)

chi nhánh Cà Mau cho anh H vay số tiền 70.000.000 đồng. Thỏa thuận lãi suất vay 9%/năm; thời hạn vay 36 tháng; mục đích vay: Tiêu dùng; vay tín chấp.

Trên cơ sở đề nghị của anh H, ngày 26/5/2015 Ngân hàng đã đồng ý cấp tín dụng cho anh H với số tiền 50.000.000đ. Anh H đã nhận được số tiền giải ngân vào tài khoản của anh H số 0107639528 với số tiền 50.000.000 đồng vào ngày 29/5/2015.

Từ khi vay đến nay, anh H chỉ thanh toán cho Ngân hàng được 35.017.188 đồng tiến vốn, 12.846.812 đồng tiền lãi (lãi trong hạn). Anh H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng đã chuyển dư nợ còn lại của anh H sang nợ quá hạn theo thoả thuận tại Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 20/5/2015 mà anh H đã ký đề nghị.

Tính đến ngày 01/6/2020, anh H còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 20.238.096 đồng (trong đó tiền vốn 14.982.812 đồng, tiền lãi trọng hạn 653.188 đồng, tiền lãi quá hạn 4.602.096 đồng).

Nay Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc anh H thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền vốn và lãi với số tiền 20.238.096 đồng, yêu cầu anh H tiếp tục thanh toán lãi phát sinh với mức lãi suất quá hạn bằng 13,5%/năm theo hợp đồng đã ký từ ngày 02/06/2020 đến khi anh H thanh toán dứt nợ cho Ngân hàng.

Đối với anh Nguyễn Thanh H: Mặc dù Tòa án đã tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và các Thông báo cho anh H, thông báo cho anh H đến Tòa án nhân dân thành phố C để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và Giấy triệu tập anh H đến Tòa án để tham gia phiên tòa xét xử nhưng anh H vẫn không có mặt tại Tòa án theo Thông báo, Giấy triệu tập của Tòa án, cũng không nộp cho Tòa án văn bản nêu ý kiến của anh H đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng TMCP Y khởi kiện và yêu cầu anh Nguyễn Thanh H thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ tín dụng cho Ngân hàng nên tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp về hợp đồng dân sự, mà cụ thể là tranh chấp hợp đồng tín dụng. Do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Anh H có địa chỉ cư trú tại thành phố C nên Tòa án nhân dân thành phố C thụ lý giải quyết. Vụ án không hòa giải được nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử. Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh H đến Tòa án để tham gia phiên tòa xét xử vụ án nhưng anh H vẫn vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh H là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng tín dụng, có quy định thời hạn và có lãi suất. Hợp đồng tín dụng đương sự đã ký kết được thiết lập trên tinh thần tự nguyện thỏa thuận của Ngân hàng và anh H, phù hợp với quy định pháp luật. Quá trình thực hiện hợp đồng, anh H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ theo Hợp đồng đã ký nên

được chấp nhận làm cơ sở thanh lý hợp đồng. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, thấy rằng tại Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ do anh H ký đề ngày 20/5/2015, được phê duyệt ngày 26/5/2015, thiết lập giữa Ngân hàng TMCP Y với anh H, anh H được cấp hạn mức tín dụng 50.000.000đ. Quá trình thanh toán nợ tín dụng, anh H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ngày 31/10/2017 Ngân hàng đã chuyển dư nợ còn lại của anh H sang nợ quá hạn đối với khoản vay của anh H theo nội dung đã thoả thuận được ghi trong Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ do anh H ký đề ngày 20/5/2015.

Căn cứ vào số dư nợ gốc, lãi suất thỏa thuận, có căn cứ xác định đến ngày 01/6/2020 anh Nguyễn Thanh H còn nợ Ngân hàng khoản nợ tín dụng với tổng số tiền vốn và lãi là 20.238.096 đồng (trong đó tiền vốn 14.982.812 đồng, tiền lãi 5.255.284 đồng). Do đó yêu cầu của Ngân hàng về việc buộc anh Nguyễn Thanh H thanh toán cho Ngân hàng khoản nợ vay tính đến ngày 01/6/2020 với tổng số tiền 20.238.096 đồng là có căn cứ chấp nhận. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Thanh H có nghĩa vụ thực hiện việc thanh toán nợ cho Ngân hàng nên anh H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Ngân hàng không phải chịu án phí nên được hoàn lại số tiền án phí đã dự nộp theo quy định pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng;

- Căn cứ Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1 - Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Y.

- Buộc bị đơn anh Nguyễn Thanh H thanh toán cho Ngân hàng TMCP Y tổng số tiền 20.238.096 đồng (trong đó tiền vốn 14.982.812 đồng, tiền lãi 5.255.284 đồng).

- Buộc anh Nguyễn Thanh H tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP Y khoản lãi phát sinh với mức lãi suất quá hạn bằng 13,5%/năm theo quy định tại Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ anh H đã ký đề ngày 20/5/2015 (được Ngân hàng TMCP Y phê duyệt ngày 26/5/2015) kể từ ngày 02/6/2020 đến khi anh H thanh toán xong nợ cho Ngân hàng TMCP Y.

2 - Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc anh Nguyễn Thanh H phải chịu 1.012.000 đồng (chưa nộp) án phí. Ngân hàng TMCP Y không phải chịu án phí. Ngày 12/12/2019 Ngân hàng TMCP Y đã nộp tạm ứng án phí số tiền 470.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C (biên lai số 0001137) được hoàn lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3 - Về quyền kháng cáo: Ngân hàng TMCP Y có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Thanh H vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ;
- Lưu: Văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Ngọc Hân